

Phan Thiết, ngày 12 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

về việc phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin năm 2014

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã được quy định;

- Căn cứ Quyết định 509-QĐ/TU, ngày 16/3/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy định về đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Quyết định số 933-QĐ/TU, ngày 09/9/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc bổ sung, sửa đổi Quy định đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;

- Xét Báo cáo số 02-BC/TTĐ, ngày 10/12/2014 của Tổ Thẩm định Công nghệ thông tin.

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả đánh giá xếp hạng ứng dụng CNTT năm 2014 của các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh. Trong đó, có 15 đơn vị xếp loại tốt, 8 đơn vị xếp loại khá, 02 đơn vị xếp loại trung bình (có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy căn cứ kết quả đánh giá xếp hạng ứng dụng CNTT năm 2014 của các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh để xem xét thi đua khen thưởng tổ chức cơ sở đảng năm 2014 của các đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./-

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Mạnh Hùng

PHỤ LỤC

kết quả đánh giá xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị năm 2014
(kèm theo Quyết định số 1527-QĐ/TU, ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Tên đơn vị	Môi trường, Tổ chức, chính sách	Nguồn nhân lực CNTT	Ứng dụng CNTT	Điểm thưởng	Tổng điểm	Xếp hạng		Xếp loại
							Năm 2013	Năm 2014	
1	Văn phòng Tỉnh ủy	110	80	136	80	406.00	1	1	Tốt
2	Đảng ủy Khối CCQ tỉnh	110	80	140	60	390.00	2	2	Tốt
3	Đảng ủy Khối Doanh nghiệp	110	80	138.4	50	378.40	7	3	Tốt
4	Huyện ủy Hàm Tân	110	74.8	131.9	30	351.90	16	4	Tốt
5	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	110	77.6	133	30	350.60	10	5	Tốt
6	Ban Dân vận Tỉnh ủy	110	75	135	30	350.00	3	6	Tốt
7	Huyện ủy Tánh Linh	105	79.2	133.5	30	347.70	8	7	Tốt
8	Huyện ủy Tuy Phong	110	73.4	133.2	30	346.60	5	8	Tốt
9	Ban Nội chính Tỉnh ủy	110	66.67	132.34	30	339.01		9	Tốt
10	Huyện ủy Hàm Thuận Bắc	105	67.5	129.3	30	331.80	6	10	Tốt
11	Thành ủy Phan Thiết	100	64.44	137.22	30	331.66	11	11	Tốt
12	Huyện ủy Đức Linh	110	70	120.6	30	330.60	12	12	Tốt
13	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	105	70	114.2	40	329.20	15	13	Tốt
14	Huyện ủy Bắc Bình	105	79.13	116.16	20	320.29	13	14	Tốt
15	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	100	80	109.92	10	310.00	4	15	Tốt
16	Thị ủy La Gi	100	60	129	30	321.90	17	16	Khá
17	Hội Phụ nữ	110	48.7	118	30	306.70	9	17	Khá
18	Huyện ủy Hàm Thuận Nam	110	76.28	114.2		300.48	14	18	Khá
19	Liên đoàn Lao động tỉnh	100	59.8	103.4	10	283.20	21	19	Khá
20	Hội Nông dân tỉnh	90	78	92.3	30	282.30	20	20	Khá
21	Huyện ủy Phú Quý	93	50	130		273.00	18	21	Khá
22	Tỉnh đoàn thanh niên	110	76.8	113.52		262.00	19	22	Khá
23	Hội Cựu chiến binh tỉnh	100	50	103.3		253.30	23	23	Khá
24	UB Mặt trận TQVN tỉnh	70	67.6	96		233.60		24	TB
25	Ban Bảo vệ & CSSK	100	50.28	94.28	-30	214.56	22	25	TB